

Số: ~~7026~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày ~~28~~ tháng ~~12~~ năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực đường bộ, đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại tờ trình số ~~2429~~/TTr-SGTVT ngày ~~17~~ tháng ~~12~~ năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 29 thủ tục hành chính lĩnh vực Đường bộ, Đường thủy nội địa; bãi bỏ 28 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Các thủ tục hành chính sau đây hết hiệu lực:

Thủ tục: Từ số 06 đến số 17, từ số 21 đến số 23 Phần I lĩnh vực Đường bộ; từ số 13 đến số 25 Phần II lĩnh vực Đường thủy nội địa tại Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /k

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Thường trực: TU, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP L.T.Lực;
- Các phòng: KSTTHC, ĐT, TKBT, TTTH-CB;
- Công Giao tiếp điện tử Hà Nội;
- Lưu: VT, KSTTHC_(Quyên).



Nguyễn Đức Chung

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 7026 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Đường bộ					
1	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: http://www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính

					thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
2	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: http://www.sogvtv.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
3	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;

			Hà Nội; Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: http://www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
4	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: http://www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy

					<p>chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.</p>
5	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Sở Giao thông vận tải.</p> <p>Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.</p>
6	Cấp lại Giấy phép	- Sau 02 tháng, kể	Bộ phận một cửa	Lựa chọn một trong	- Thông tư số 12/2017/TT-

	lái xe	từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (đối với trường hợp bị mất giấy phép lái xe). - 10 ngày làm việc, kể từ ngày trúng tuyển kỳ sát hạch (đối với trường hợp phải sát hạch lại).	- Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: http://www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng; - Quyết định số 1574/QĐ-BGTVT ngày 30/5/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi và thay thế thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
7	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử:	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 của Bộ GTVT về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục

				www.sogvtv.hanoi.go v.v - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
8	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 16 Cao Bá Quát, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogvtv.hanoi.go v.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/8/2015 của Bộ GTVT về việc công bố danh mục và nội dung thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
9	Cấp mới Giấy phép lái xe	10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.	Cơ sở được phép đào tạo lái xe.	- Nộp hồ sơ tại cơ sở được phép đào tạo lái xe	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; - Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử

					<p>dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí* cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 1235/QĐ-BGTVT ngày 28/4/2017 của Bộ GTVT về việc công bố sửa đổi, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.</p>
10	Cấp Giấy phép xe tập lái	<p>Trong thời hạn không quá 01 (một) ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.</p>	<p>Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <p>- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ</p>

					<p>Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 3835/QĐ-BGTVT ngày 29/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
11	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	Trong thời hạn không quá 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <p>- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái</p>

					<p>xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <p>- Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng;</p> <p>- Quyết định số 3835/QĐ-BGTVT ngày 29/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
12	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	<p>- 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ theo quy định: tổ chức kiểm tra, đánh giá.</p> <p>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày đạt kết quả kiểm tra: cấp giấy</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Sở Giao thông vận tải.</p> <p>Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.go</p>	<p>- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;</p> <p>- Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số</p>

		chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe.		v.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 3835/QĐ-BGTVT ngày 29/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
13	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. Lựa chọn một trong các cách thức: - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 3835/QĐ-

					BGTVT ngày 29/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
14	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 3835/QĐ-BGTVT ngày 29/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao

					thông vận tải. - Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Nghị định số 138/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe; - Quyết định số 3835/QĐ-BGTVT ngày 29/11/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung, sửa đổi, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
15	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	
16	Đổi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông	- Thông tư số 06/2011/TT - BGTVT ngày 07/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông

	khuyến xe máy chuyên dùng		Đông, thành phố Hà Nội.	vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ; - Quyết định số 1313/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2011 của Bộ GTVT về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT.
--	---------------------------	--	-------------------------	--------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. Lĩnh vực Đường thủy nội địa

17	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ GTVT Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa; - Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 của
----	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

				<p>Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ GTVT Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa;</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.- Quyết định số 416/QĐ-BGTVT ngày 15/02/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
--	--	--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

18	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
19	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông	- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004;

			<p>Đông, thành phố Hà Nội.</p>	<p>vận tải.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích 	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
20	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. 	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

				<p>v.vn</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt;</p> <p>- Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
21	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Sở Giao thông vận tải.</p> <p>Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004;</p> <p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực</p>

					<p>đường thủy nội địa và đường sắt;</p> <p>- Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
22	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Bộ phận một cửa</p> <p>- Sở Giao thông vận tải.</p> <p>Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>- Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn</p> <p>- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích</p>	<p>- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004;</p> <p>- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;</p> <p>- Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt;</p> <p>- Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc</p>

					<p>công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
23	<p>Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.</p>	<p>Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phường Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.</p>	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
24	Cấp lại Giấy chứng	Trong thời hạn 03	Bộ phận một cửa	Lựa chọn một trong	- Luật Giao thông đường thủy

	nhận đăng ký phương tiện	(ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
25	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải.	- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 75/2014/TT-

	nội địa		Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích 	<ul style="list-style-type: none"> BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt; - Quyết định số 3110/QĐ-BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
26	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	<ul style="list-style-type: none"> Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Nộp trực tuyến trên trang thông tin điện tử: www.sogtvt.hanoi.gov.vn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa; - Quyết định số 3110/QĐ-

				- Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	BGTVT ngày 28/08/2015 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
27	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Nghị định 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; - Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa. - Quyết định số 2085a/QĐ-BGTVT ngày 01/07/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
28	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều	- Trong thời hạn 05 ngày làm việc,	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông	Lựa chọn một trong các cách thức:	- Nghị định 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ

	kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo (đối với trường hợp cấp lại khi bị mất, hỏng giấy chứng nhận). - Trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (đối với trường hợp cấp lại khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo).	vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên người lái phương tiện thủy nội địa; -Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa. -Quyết định số 2085a/QĐ-BGTVT ngày 01/07/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
29	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ	-Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định (đối với trường hợp được cấp lại, chuyển đổi GCNKNCM,CC CM).	Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Lựa chọn một trong các cách thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa của Sở Giao thông vận tải. - Thực hiện trả kết quả qua Dịch vụ bưu chính công ích	- Luật Giao thông đường thủy nội địa 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004; - Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng

	<p>sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải</p>	<p>-Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định công nhận kết quả thi (đối với trường hợp phải dự thi). -Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định(đối với trường hợp GCNKNCM còn hạn sử dụng bị mất, không bị cơ quan có thẩm quyền thu giữ, xử lý).</p>		<p>chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa; - Thông tư số 02/2017/TT-BGTVT ngày 20/01/2017 của Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ GTVT Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa; - Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt. - Quyết định số 416/QĐ-</p>
--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

					BGTVT ngày 15/02/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc công bố sửa đổi thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.
--	--	--	--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI.

STT	Số hồ sơ TTHC	Thủ tục TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND Thành phố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ
Lĩnh vực đường bộ				
1	T-HNO-265931-TT	Số 06, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
2	T-HNO-265932-TT	Số 07, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	
3	T-HNO-265933-TT	Số 08, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
4	T-HNO-265934-TT	Số 09, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	
5	T-HNO-265941-TT	Số 10, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái
6	T-HNO-265945-TT	Số 11, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp lại Giấy phép lái xe	

7	T-HNO-265946-TT	Số 12, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp Giấy phép lái xe quốc tế	xe quốc tế;
8	T-HNO-265947-TT	Số 13, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế	
9	T-HNO-265948-TT	Số 14, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp mới Giấy phép lái xe	- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
10	T-HNO-265949-TT	Số 15, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp Giấy phép xe tập lái	- Nghị định số 65/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe;
11	T-HNO-265950-TT	Số 16, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	
12	T-HNO-265951-TT	Số 17, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
13	T-HNO-265955-TT	Số 21, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp mới Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	
14	T-HNO-265956-TT	Số 22, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	

15	T-HNO-265957-TT	Số 23, Phần I Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đôi, cấp lại Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	- Thông tư số 06/2011/TT - BGTVT ngày 07/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ;
Lĩnh vực đường thủy				
16	T-HNO-266270-TT	Số 13, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải	- Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 của Bộ GTVT Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa;
17	T-HNO-266271-TT	Số 14, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	- Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT ngày 19/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao
18	T-HNO-266272-TT	Số 15, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	thông vận tải quy định đăng ký phương tiện thủy nội địa;

19	T-HNO-266273-TT	Số 16, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật
20	T-HNO-266275-TT	Số 17, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
21	T-HNO-266276-TT	Số 18, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện
22	T-HNO-266277-TT	Số 19, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác
23	T-HNO-266278-TT	Số 20, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện
24	T-HNO-266279-TT	Số 21, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa
25	T-HNO-266280-TT	Số 22, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Xóa giấy chứng nhận đăng ký phương tiện

26	T-HNO-266281-TT	Số 23, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương	- Nghị định 78/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa;
27	T-HNO-266282-TT	Số 24, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương	
28	T-HNO-266283-TT	Số 25, Phần II Quyết định số 3971/QĐ-UBND ngày 30/6/2017	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải	- Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24/10/2014 Quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa;
Tổng số: 28 thủ tục hành chính				